

Bản án số: 144/2020/HS-ST

Ngày 27-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH B DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đào Văn Nô;

2/ Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2020/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn Tr, sinh năm 1988 tại Thanh Hóa; thường trú: Thôn L, xã Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị H (Đã chết);

Nhân thân:

+ Ngày 23/4/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù treo, thời gian thử thách là 35 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chấp hành án phí xong vào ngày 09/7/2008.

+ Ngày 04/3/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh huyện Đồng Phú, tỉnh B Phước xử phạt 36 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú tổng hợp hình phạt với bản án số 29/2009/HSST ngày 20/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa với hình phạt là 05 năm 02 tháng 21 ngày tù. Bị cáo chấp

hành xong xong hình phạt tù ngày 25/01/2017, chấp hành xong án phí ngày 15/4/2013.

Tiền án:

+ Ngày 20/05/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tòa án huyện Hoằng Hóa tổng hợp hình phạt với bản án số 2008/HSST ngày 23/4/2008 của Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù đối với 02 bản án trên với hình phạt là 26 tháng 21 ngày; kể từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo chấp hành xong án phí vào ngày 14/12/2012.

Tiền sự:

Ngày 03/6/2019, bị Công an huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 27/QĐ-XPVPHC xử phạt với số tiền là 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Thế C , sinh năm 1983 tại Thanh Hóa; thường trú: Thôn 2, xã Gi, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế L, sinh năm 1941 và bà Đỗ Thị L (Đã chết); vợ Nguyễn Thị O, sinh năm 1982; có 02 người con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án:

+ Ngày 29/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An, tỉnh B Dương xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/01/2009, bị can chưa bồi thường dân sự cho bị hại.

Tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 cho đến nay; có mặt.

3. Phạm Quang Kh , sinh năm 1977 tại Thanh Hóa; thường trú: Thôn N, xã A huyện Ch, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố Tr, phường Ch, thị xã TU, tỉnh B Dương; nghề nghiệp: thợ nhôm kính; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân V, sinh năm 1941 và bà Trần Thị X, sinh năm 1940; vợ Phạm Thị Ng, sinh năm 1990; có 01 người con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 cho đến ngày 25/02/2020 được thay thế biện pháp tạm giam B biện pháp Bảo lĩnh. Ngày 17/6/2020 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ban hành Quyết định khởi tố bị can số 376/QĐ-CQCSĐT-HS về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”, “Cưỡng đoạt tài sản”, “Bắt người trái pháp luật” quy định tại khoản 2 Điều

169; khoản 3 Điều 170; khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh B Dương từ ngày 17/6/2020 cho đến nay; có mặt

4. Bùi Viết Nh (tên gọi khác: Long), sinh năm 1991 tại Thanh Hóa; thường trú: Xóm L, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố 2, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Viết Oa, sinh năm 1965 và bà Lê Thị L, sinh năm 1965; vợ Nguyễn Thị É, sinh năm 1992; có 03 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015;

Nhân thân:

+ Ngày 16/8/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh B Dương xử phạt 10.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp án phí và nộp phạt vào ngày 16/8/2012.

+ Ngày 11/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện thị xã Bến Cát, tỉnh B Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Cuồng đoạt tài sản”. Bị cáo chấp hành xong vào ngày 21/3/2017, nộp án phí vào ngày 15/9/2016;

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 cho đến ngày 25/02/2020 được thay thế biện pháp tạm giam B biện pháp Bảo lãnh. Bị cáo bỏ trốn, ngày 25/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương ra quyết định truy nã số 20 cho đến nay vẫn chưa có kết quả; vắng mặt tại phiên tòa.

5. Lê Văn B , sinh năm 1987 tại Thanh Hóa; thường trú: Thôn 1, xã L, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Khu phố 2, phường Kh, thị xã TU, tỉnh B Dương; nghề nghiệp: thợ cơ khí; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Minh T (đã chết) và bà Trịnh Thị Đ, sinh năm 1955; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 cho đến ngày 25/02/2020 được thay thế biện pháp tạm giam B biện pháp Bảo lãnh; bị cáo tại ngoại có mặt.

6. Hoàng Hữu Q , sinh năm 1989 tại Thanh Hóa; thường trú: Số nhà 2/7, đường Trần Quang Kh , khu phố Đông B, phường H, thành phố A, tỉnh B Dương; nghề nghiệp: thợ khoan giếng nước ; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu L, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966; tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 cho đến ngày 28/02/2020 được thay thế biện pháp tạm giam B biện pháp Bảo lãnh. Ngày 17/6/2020 bị cáo bị Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một ban hành Quyết định khởi tố bị can số 375/QĐ-CQCSĐT-HS về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”; “Cưỡng đoạt tài sản”, “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 2 Điều 169; khoản 3 Điều 170; khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự và hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh B Dương từ ngày 17/6/2020 cho đến nay; có mặt

Bị hại:

- Ông Lê Nguyên B , sinh năm 1977, có đơn xin xét xử vắng mặt;
- Bà Cao Thị Lan A , sinh năm 1977, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số nhà 254/21, khu phố B Phước B, phường Ch, thị xã A, tỉnh B Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Duy D, sinh năm 1976; địa chỉ: Tổ 4, khu phố H, phường V, thị xã TU, tỉnh B Dương; có đơn xin vắng mặt.
- Bà Lê Thị K, sinh năm 1994; địa chỉ: Khu phố 2, phường Đ, thị xã C, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Cao Thị Thu H, sinh năm 1984; vắng mặt
- Ông Trịnh Văn S, sinh năm 1987; vắng mặt
- Bà Mai Thị Như Qu, sinh năm 2001; vắng mặt
- Ông Trần Văn T, sinh năm 1982; vắng mặt
- Ông Lê Việt D, sinh năm 1996; vắng mặt
- Bà Nguyễn Hoàng Khánh L, sinh năm 2000; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Tr , Nguyễn Thế C , Bùi Viết Nh, Hoàng Hữu Q , Phạm Quang Kh , Lê Văn B , Trần Văn T và đối tượng **tên Ph (không rõ nhân thân)** có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 15 giờ 00 ngày 03/10/2019, sau khi Tr ,C , Nhất, Q , Kh , B , Tiến và Phong hát karaoke tại quán Sông Mây thuộc khu công nghiệp Mỹ Phước 1, thị xã Bến Cát, tỉnh B Dương. Lúc này, Tiến bảo Tr ,C , Nhất, Q , Kh , B và Phong đi đến quán Chị Và Em thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương để **lấy nợ** số tiền là gần 200.000.000 đồng do chủ quán Chị Và Em thiếu tiền của Tiến, cả nhóm đồng ý (Tiến không nói là lấy nợ tiền gì và lãi suất). **Sau đó, Tiến cùng với Tr ,C , Nhất, Q , Kh , B và Phong đi lên xe ô tô**

biển số 61A – 395.35 của ông Trịnh Văn Sơn (sinh năm 1987; thường trú: Xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh B Phước); doNh thuê xe của ông Sơn để chở cả nhóm đi chơi trước đó. Tiến chỉ đường cho ông Sơn điều khiển xe chở cả nhóm đến quán Chị Và Em. Khi đến nơi,C , Kh , Nhất, Tr , Q , B và Phong đi vào bên trong quán Chị Và Em (riêng Tiến không đi vào quán Chị Và Em, Tiến ngồi trên xe 61A – 395.35). Khi vào quán thìC , Kh , Nhất, Tr , Q , B và Phong gặp bà Cao Thị Lan A . Lúc này,C nói với bà Lan Anh là muốn gặp chủ quán để nói chuyện, bà Lan Anh đi vào khu vực bên trong bếp quán Chị Và Em để gọi ông Lê Nguyên B (là chủ quán Chị Và Em). Tại thời điểm này, bà Cao Thị Thu H (sinh năm 1984; thường trú: Xã Kỳ Tín, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh; là em ruột bà Cao Thị Lan A) đang cầm điện thoại quay video nênC cầm lấy chiếc điện của bà H để lên trên 01 cái bàn nhựa của quán Chị Và Em. Bà H vàC lớn tiếng với nhau, ông B đi từ khu vực trong bếp của quán Chị Và Em ra vị trí củaC và Kh , Nhất, Tr , Q , B , Phong. Tại đây,C bảo ông B là có trả tiền không (Cường không nói cho ông B biết là tiền gì). Lúc này, Kh đi đến vị trí ông B , tại đây Kh giằng co với ông B , Kh dùng 01 cái ghế nhựa quán Chị Và Em đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào vùng đầu và vùng tay ông B gây thương tích. Sau đó, Kh , Nhất,C , Tr , Q , B , Phong dùng ghế nhựa đập phá: 25 cái ghế dựa B mũ, loại ghế cao; 17 cái ghế dựa B mũ, loại ghế thấp; 06 bộ bếp cồn + 50 cái chén ăn; 20 cái ly thủy tinh (ly uống rượu), 80 ly thủy tinh cao, có quay. Sau khi đập phá tài sản quán Chị Và Em, thì Kh , Nhất,C , Tr , Q , B , Phong đi lên xe 61A – 395.35 để tẩu thoát. Lúc này, ông B gọi điện cho công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương trình báo vụ việc Kh , Nhất,C , Tr , Q , B , Phong đập phá tài sản và gây thương tích cho ông B .

Nhận được tin báo công an xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương đến quán ông B để xác minh vụ việc. Cùng thời điểm này, ông Sơn điều khiển xe 61A – 395.35 quay lại quán Chị Và Em để cho Kh tìm lại sợi dây chuyền của Kh (đã bị mất trong lúc giằng co và đập phá tài sản của ông B). Khi thấy Kh , Nhất,C , Tr , Q , B , Phong đi vào trong quán Chị Và Em, công an xã Hội Nghĩa tiến hành bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành Vi Cố ý gây thương tích cho ông B và đập phá tài sản quán Chị Và Em. Riêng Phong đã chạy thoát.

Công an xã Hội Nghĩa lập hồ sơ ban đầu, tiến hành tạm giữ: 01 con dao bấm tự chế, 01 túi đeo B da màu đen do Bùi Viết Nh giao nộp, 01 con dao bấm dài khoảng 33cm cán dao B gỗ màu đen do Lê Văn Tr giao nộp, 01 xe ô tô biển số 61A – 395.35 do Trịnh Văn Sơn giao nộp. Sau đó Công an xã Hội Nghĩa, chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương để thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương tiến hành lập biên bản xác định vật chứng gồm: 25 cái ghế dựa B mũ, loại ghế cao; 17 cái ghế dựa B mũ, loại ghế thấp; 06 bộ bếp cồn + 50 cái chén ăn; 20 cái ly thủy tinh (ly uống rượu); 80 cái ly thủy tinh cao, có quay.

Ngoài ra, trong quá trình Kh, Nhất, C, Tr, Q, B, Phong đập phá tài sản và gây thương tích cho ông B thì bà Mai Thị Như Quỳnh (sinh năm 2001, HKTT: xã Phúc Tân, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; là khách đang ăn trong quán) bị một vật cứng bay vào đầu (không rõ là vật gì) làm chảy máu.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 285/KLTS – TTHS ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận:

- + 25 cái ghế dựa B mũ, loại ghế cao, đã qua sử dụng có giá trị là 1.250.000 đồng.

- + 17 cái ghế dựa B mũ, loại ghế thấp, đã qua sử dụng có giá trị là 510.000 đồng.

- + 06 bộ bếp cồn, nồi lẩu đã qua sử dụng có giá trị là 300.000 đồng.

- + 50 cái chén ăn đã qua sử dụng có giá trị là 100.000 đồng.

- + 20 cái ly thủy tinh (ly uống rượu), đã qua sử dụng có giá trị là 40.000 đồng

- + 80 cái ly thủy tinh cao, có quay đã qua sử dụng có giá trị là 320.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 2.520.000 đồng.

Ngày 11/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, B Dương ra Quyết định trưng cầu giám định số 547/QĐ đối với tỷ lệ thương tật của ông Lê Nguyên B. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 452/2019/GDPY ngày 11/10/2019 kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Nguyễn B do thương tích gây nên là 02%.

Đối với thương tích của bà mai Thị Như Quỳnh, bà Quỳnh không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tích.

Ngày 07/02/2020, ông Lê Nguyên B có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 12/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự và đình chỉ điều tra các bị cáo Tr, C, Nhất, Kh, B và Q về hành vi gây thương tích cho ông B.

Cáo trạng số 62/CT-VKS.TU ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh B Dương đã truy tố các bị cáo Lê Văn Tr, Nguyễn Thế C, Phạm Quang Kh, Bùi Viết Nhất, Lê Văn B và Hoàng Hữu Q

về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Lê Văn B mức hình phạt từ 07 tháng đến 09 tháng tù;

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo Hoàng Hữu Q mức hình phạt từ 07 tháng đến 09 tháng tù;

+ Bị cáo Phạm Quang Kh mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Viết Nh mức hình phạt từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Tr mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế C mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Kiều (là vợ của bị cáo Nhất) đại diện cho gia đình các bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho ông B về hành vi gây thương tích và hủy hoại tài sản, ông B không có yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và không trình bày lời bào chữa.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật hình sự, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn Tr , Nguyễn Thế C , Phạm Quang Kh , Lê Văn B và Hoàng Hữu Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/10/2019, tại quán Chì Và Em thuộc ấp 1, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Các bị cáo Lê Văn Tr , Nguyễn Thế C , Phạm Quang Kh , Bùi Viết Nh, Lê Văn B , Hoàng Hữu Q và đối tượng tên Ph đã thực hiện hành vi dùng ghế nhựa đập phá tài sản của ông Lê Nguyên B gồm 25 cái ghế dựa B mũ, loại ghế cao; 17 cái ghế dựa B mũ, loại ghế thấp; 06 bộ bếp cồn + 50 cái chén ăn; 20 cái ly thủy tinh (ly uống rượu); 80 cái ly thủy tinh cao, có quay. Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.520.000 đồng (*Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật hình sự sẽ bị trừng trị nhưng các bị cáo đã cố ý phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện tội phạm.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

+ Các bị cáo Lê Văn Tr , Nguyễn Thế C bị kết án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

+ Các bị cáo Phạm Quang Kh , Bùi Viết Nhất, Lê Văn B và Hoàng Hữu Q không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Các bị cáo Phạm Quang Kh , Lê Văn B và Hoàng Hữu Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Người phạm tội thành khẩn khai

báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Các bị cáo Lê Văn Tr , Bùi Viết Nh và Nguyễn Thế C được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

+ Bị cáo Nguyễn Thế C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: có cha ruột là Nguyễn Thế Long được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì trong phong trào chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống Mỹ cứu nước; bị cáo Hoàng Hữu Q có ông nội là Hoàng Hữu Man được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; bị cáo Phạm Quang Kh là người dân tộc Mường theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo Lê Văn Tr , Bùi Viết Nh và Hoàng Hữu Q là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với các bị cáo Nguyễn Thế C , Phạm Quang Kh và Lê Văn B cần xử phạt mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên là đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo mà vẫn đảm bảo cho việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với xe ô tô biển số 61A – 395.35 do ông Nguyễn Duy D (là anh rể của Trịnh Văn S) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông D cho ông S thuê để chạy dịch vụ. Ngày 08/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 trả lại xe 61A – 395.35 cho ông D, là có căn cứ.

[9.2] Đối với 25 cái ghế dựa B mũ, loại ghế cao; 17 cái ghế dựa B mũ, loại ghế thấp; 06 bộ bếp cồn + 50 cái chén ăn; 20 cái ly thủy tinh (ly uống rượu); 80 cái ly thủy tinh cao, có quay không còn giá trị sử dụng. Ngày 27/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 55 trả lại các đồ vật trên cho ông B , là có căn cứ.

[9.3] Đối với 01 con dao bấm B kim loại, màu vàng đồng, dài 18cm, khi gấp lại còn 11cm; 01 con dao bấm B kim loại dài 33cm, cán B gỗ dài 18cm, lưỡi dao B kim loại màu trắng dài khoảng 15cm; 01 túi đeo có dây màu đen, có

ghi chữ “Milai” là công cụ, phương tiện sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Ngày 07/02/2020, ông Lê Nguyên B có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 12/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự và đình chỉ điều tra các bị cáo Tr ,C , Nhất, Kh , B và Q về hành vi gây thương tích cho ông B , là phù hợp.

[11] Đối với ông Trần Văn Tiến, **quá trình điều tra xác định ông Tiến** không tham gia gây thương tích cho ông B và đập phá tài sản của ông B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Tân Uyên, không đề nghị xử lý, là phù hợp.

[12] Đối với đối **tượng tên Phong (không rõ nhân thân)** có hành vi đập phá tài sản quán Chị Và Em của ông B , Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã Tân Uyên chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng này, do đó sẽ điều tra xác minh xử lý sau, là phù hợp.

[13] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Tr , Nguyễn Thế C , Phạm Quang Kh , Bùi Viết Nhất, Lê Văn B và Hoàng Hữu Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Tr 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/10/2019.

2.2 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế C 09 (Chín) tháng 28 (Hai mươi tám) ngày tù B thời hạn tạm giam.

Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thế C ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2.3 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Viết Nh 01 (Một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến ngày 25/02/2020).

2.4 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Phạm Quang Kh 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến ngày 25/02/2020).

2.5 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị Lê Văn B 04 (Bốn) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù B thời hạn tạm giam.

2.6 Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự,

- Xử phạt bị cáo Hoàng Hữu Q 07 (Bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (Khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019 đến ngày 28/02/2020).

3. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm B kim loại, màu vàng đồng, dài 18cm, khi gấp lại còn 11cm; 01 con dao bấm B kim loại dài 33cm, cán B gỗ dài 18cm, lưỡi dao B kim loại màu trắng dài khoảng 15cm; 01 túi đeo có dây màu đen, có ghi chữ “Milai”.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc các bị cáo Lê Văn Tr , Nguyễn Thế C , Phạm Quang Kh , Bùi Viết Nhất, Lê Văn B và Hoàng Hữu Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

Võ Thành Hiệp